

Biểu mẫu 20
(Kèm theo công văn số 8448/BGDĐT-KHTC ngày 22 tháng 11 năm 2013
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2013-2014**

1. NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào ngành Quản trị Kinh doanh hệ đại học khối A, A1 và D1, D2, D3, D4.	Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào ngành Quản trị Kinh doanh hệ cao đẳng khối A, A1 và D1, D2, D3, D4.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phòng học được trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ nghiên cứu và học tập: âm thanh, Projector, điều hòa, camera, wifi. ✓ Phòng máy được trang bị các máy tính có cấu hình cao. ✓ Thư viện truyền thống và điện tử có đầy đủ tài liệu và được trang bị đầy đủ máy tính để tra cứu thông tin, tài liệu phục vụ nghiên cứu và học tập, hệ thống Wifi, cơ sở dữ liệu Proquest, Elib... ✓ Khách sạn sinh viên với phòng ở khép kín, nhà ăn, nhà thi đấu đa năng, sân vận động cỏ nhân tạo và bể bơi thông minh... 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phòng học được trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ nghiên cứu và học tập: âm thanh, Projector, điều hòa, camera, wifi. ✓ Phòng máy được trang bị các máy tính có cấu hình cao. ✓ Thư viện truyền thống và điện tử có đầy đủ tài liệu và được trang bị đầy đủ máy tính để tra cứu thông tin, tài liệu phục vụ nghiên cứu và học tập, hệ thống Wifi, cơ sở dữ liệu Proquest, Elib... ✓ Khách sạn sinh viên với phòng ở khép kín, nhà ăn, nhà thi đấu đa năng, sân vận động cỏ nhân tạo và bể bơi thông minh...
III	Đội ngũ giảng viên			Giảng viên cơ hữu gồm: 3 PGS, 4 TS, 28 ThS, 10 CN	Giảng viên cơ hữu gồm: 3 PGS, 4 TS, 28 ThS, 10 CN
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Cố vấn học tập, tổ chức sinh hoạt đoàn, đội, hội, câu lạc bộ,...	Cố vấn học tập, tổ chức sinh hoạt đoàn, đội, hội, câu lạc bộ,...
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			Người học tích cực, chủ động, yêu ngành nghề, ...	Người học tích cực, chủ động, yêu ngành nghề, ...
VI	Mục tiêu kiến			✓ Hiểu, vận dụng chính sách pháp luật của Nhà nước về	✓ Hiểu, vận dụng chính sách pháp luật của Nhà nước về

<p>thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được</p>			<p>kinh tế; Có tư tưởng chính trị vững vàng;</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Hiểu, vận dụng các quy luật cơ bản trong lĩnh vực xã hội, tự nhiên vào việc giải thích, phân tích các vấn đề kinh tế; ✓ Vận dụng các quy luật kinh tế, kiến thức quản trị kinh doanh để giải quyết các vấn đề đặt ra trong hoạt động sản xuất kinh doanh. ✓ Có kiến thức chuyên sâu về kế toán, kiểm toán, tài chính, quản trị doanh nghiệp ✓ Phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề về kế toán, tài chính, quản trị doanh nghiệp một cách khoa học nhằm tham mưu đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và hoạch định chính sách tài chính trong các tổ chức kinh tế; ✓ Thiết kế quy trình tổ chức công tác kế toán, quản lý trong các loại hình doanh nghiệp. ✓ Sử dụng thành thạo hệ thống chứng từ, tài khoản, sổ sách và báo cáo kế toán Lập, đọc và phân tích các báo cáo tài chính, theo chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; ✓ Biết được các vấn đề về tổ chức quản lý, tổ chức kinh doanh tiền tệ, hệ thống kiểm soát chất lượng, hệ thống thông tin... ở các ngân hàng thương mại, các tổ chức tài chính. ✓ Có khả năng tư vấn công tác quản lý cho các ngân hàng, tổ chức tài chính và các tổ chức kinh tế. ✓ Vận dụng thành thạo việc tính toán, phân tích, xử lý các vấn đề về tài chính, nhân sự, marketing, sản xuất, chiến lược kinh doanh, chất lượng sản phẩm, kế toán,...trong 	<p>kinh tế; Có tư tưởng chính trị vững vàng;</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Hiểu, vận dụng các quy luật cơ bản trong lĩnh vực xã hội, tự nhiên vào việc giải thích, phân tích các vấn đề kinh tế; ✓ Vận dụng các quy luật kinh tế, kiến thức quản trị kinh doanh để giải quyết các vấn đề đặt ra trong hoạt động sản xuất kinh doanh. ✓ Có kiến thức chuyên sâu về kế toán, thuế; Vận dụng các chính sách và phương pháp kế toán phù hợp với các loại hình doanh nghiệp; ✓ Phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề về kế toán, tài chính, thuế một cách khoa học nhằm tham mưu đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và hoạch định chính sách tài chính trong các tổ chức kinh tế; ✓ Thiết kế quy trình tổ chức công tác kế toán, quy trình hạch toán các nghiệp vụ kế toán, kiểm toán trong các loại hình doanh nghiệp. ✓ Sử dụng thành thạo hệ thống chứng từ, tài khoản, sổ sách và báo cáo kế toán, sửa chữa các sai phạm cơ bản trong hoạt động kế toán phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp; ✓ Lập, đọc các báo cáo tài chính theo chế độ và chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành; ✓ Kiểm tra việc chấp hành chế độ, chính sách về kế toán, tài chính và thuế tại doanh nghiệp; ✓ Tra cứu, khai thác và sử dụng các thông tin liên quan đến kế toán, kiểm toán, tài chính, thuế một cách hiệu quả; ✓ Có khả năng làm việc độc lập, chuyên nghiệp trong công việc; ✓ Có khả năng làm việc nhóm;
---	--	--	---	---

			<ul style="list-style-type: none"> doanh nghiệp; ✓ Có khả năng làm việc độc lập, chuyên nghiệp trong công việc; ✓ Có khả năng làm việc nhóm; ✓ Thích ứng nhanh với môi trường kinh doanh không ngừng thay đổi. ✓ Đạt chuẩn ngoại ngữ (B1 Tiếng Anh) theo Khung đánh giá trình độ ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu (CEFR) hoặc các thứ tiếng khác (tiếng Trung, tiếng Nhật) với trình độ tương đương. ✓ Về tin học: Thuần thục kỹ năng tin học bằng việc phải đạt chứng chỉ ICDL quốc tế. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Thích ứng nhanh với môi trường kinh doanh không ngừng thay đổi. ✓ Tiếng Anh đạt 450 điểm bài thi TOEIC nội bộ
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ		<ul style="list-style-type: none"> ✓ Làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước với các vị trí liên quan đến kế toán, tài chính, thuế. ✓ Làm việc tại các ngân hàng, công ty chứng khoán, công ty tài chính với các vị trí liên quan đến hoạt động tác nghiệp, quản lý, điều hành ngân hàng, các tổ chức tài chính. ✓ Làm việc tại các doanh nghiệp với các vị trí liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành và nghiên cứu quá trình phát triển của doanh nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Sau khi tốt nghiệp, các cử nhân “Kế toán” có đủ khả năng làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước với các vị trí liên quan đến kế toán, tài chính, thuế.

2. NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào ngành Công nghệ thông tin hệ đại học khối A và A1.	Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào ngành Công nghệ thông tin hệ cao đẳng khối A và A1.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phòng học được trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ nghiên cứu và học tập: âm thanh, Projector, điều hòa nhiệt độ, camera, wifi. ✓ Phòng máy được trang bị các máy tính có cấu hình cao với 10 phòng máy tính thực hành và 1 phòng thực hành Cấu trúc máy tính. ✓ Thư viện truyền thống và điện tử được trang bị đầy đủ máy tính để tra cứu thông tin, tài liệu phục vụ nghiên cứu và học tập, hệ thống Wifi, cơ sở dữ liệu Proquest, Elib.... ✓ Khách sạn sinh viên (Tên gọi khu Ký túc xá SV của Đại học Dân lập Hải phòng) với phòng ở khép kín, nhà ăn, nhà thi đấu đa năng, sân vận động cỏ nhân tạo và bể bơi... 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phòng học được trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ nghiên cứu và học tập: âm thanh, Projector, điều hòa nhiệt độ, camera, wifi. ✓ Phòng máy được trang bị các máy tính có cấu hình cao với 10 phòng máy tính thực hành và 1 phòng thực hành Cấu trúc máy tính. ✓ Thư viện truyền thống và điện tử được trang bị đầy đủ máy tính để tra cứu thông tin, tài liệu phục vụ nghiên cứu và học tập, hệ thống Wifi, cơ sở dữ liệu Proquest, Elib.... ✓ Khách sạn sinh viên (Tên gọi khu Ký túc xá SV của Đại học Dân lập Hải phòng) với phòng ở khép kín, nhà ăn, nhà thi đấu đa năng, sân vận động cỏ nhân tạo và bể bơi...
III	Đội ngũ giảng viên			Giảng viên cơ hữu gồm: 3 PGS.TS, 3 TS, 18 Ths, 4 CN	Giảng viên cơ hữu gồm: 3 PGS.TS, 3 TS, 18 Ths, 4 CN
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> ✓ Tiếp xúc sinh viên đầu khóa giới thiệu về ngành nghề, chương trình và kế hoạch đào tạo. ✓ Hướng dẫn sinh viên sử dụng thư viện điện tử, đăng ký môn học theo tín chỉ, tra cứu kết quả học tập,..... qua mạng Internet. ✓ Cố vấn học tập cho sinh viên. ✓ Tổ chức cho sinh viên tham dự các cuộc thi olympic, thi sáng tạo, thi viết phần mềm 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Tiếp xúc sinh viên đầu khóa giới thiệu về ngành nghề, chương trình và kế hoạch đào tạo. ✓ Hướng dẫn sinh viên sử dụng thư viện điện tử, đăng ký môn học theo tín chỉ, tra cứu kết quả học tập,..... qua mạng Internet. ✓ Cố vấn học tập cho sinh viên. ✓ Tổ chức cho sinh viên tham dự các cuộc thi olympic, thi sáng tạo, thi viết phần mềm các cấp

			<p>các cấp về CNTT được tổ chức hàng năm.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho sinh viên. ✓ Tổ chức các hoạt động đoàn, hội sinh viên của trường. 	<p>về CNTT được tổ chức hàng năm.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho sinh viên. ✓ Tổ chức các hoạt động đoàn, hội sinh viên của trường.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học		Tích cực, chịu khó học hỏi tìm hiểu nghiên cứu tài liệu, yêu ngành nghề Công nghệ thông tin	Tích cực, chịu khó học hỏi tìm hiểu nghiên cứu tài liệu, yêu ngành nghề Công nghệ thông tin
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Quản lý, vận hành các phần mềm ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) hiện có. ✓ Tư vấn cho các chương trình CNTT của các ngành, các cơ quan, doanh nghiệp. ✓ Đánh giá, phân tích hiện trạng ứng dụng CNTT; hệ thống máy tính và mạng máy tính hiện tại của các cơ quan, doanh nghiệp, trường học và đề xuất các giải pháp cải tiến mới mang lại hiệu quả kinh tế, năng suất khi khai thác sử dụng và nhằm nâng cao hiệu quả các phần mềm ứng dụng CNTT hiện có. ✓ Thiết kế, xây dựng các phần mềm ứng dụng CNTT. ✓ Cập nhật thường xuyên những kiến thức và công nghệ mới về CNTT. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Sửa chữa, lắp ráp, thay thế, bảo trì các thiết bị phần cứng của máy tính; cài đặt và bảo trì phần mềm. ✓ Khảo sát, thiết kế, lắp đặt và quản trị, khai thác có hiệu quả mạng máy tính cho các cơ quan, doanh nghiệp, trường học,... ✓ Thành thạo kỹ năng lập trình; khai thác và sử dụng thông tin, đặc biệt là tài nguyên máy tính một cách hiệu quả. ✓ Cộng tác, làm việc độc lập, cởi mở, ưa thích tìm hiểu và 	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Quản lý, vận hành các phần mềm ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) hiện có. ✓ Tư vấn cho các chương trình CNTT của các ngành, các cơ quan, doanh nghiệp. ✓ Đánh giá hiện trạng ứng dụng CNTT; hệ thống máy tính và mạng máy tính hiện tại của các cơ quan, doanh nghiệp, trường học và đề xuất các giải pháp cải tiến mới mang lại hiệu quả kinh tế, năng suất khi khai thác sử dụng và nhằm nâng cao hiệu quả các phần mềm ứng dụng CNTT hiện có. ✓ Thiết kế, xây dựng các phần mềm ứng dụng CNTT. ✓ Cập nhật thường xuyên những kiến thức và công nghệ mới về CNTT. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Sửa chữa, lắp ráp, thay thế, bảo trì các thiết bị phần cứng của máy tính; cài đặt và bảo trì phần mềm. ✓ Khảo sát, thiết kế, lắp đặt và quản trị, khai thác có hiệu quả mạng máy tính cho các cơ quan, doanh nghiệp, trường học,... ✓ Thành thạo kỹ năng lập trình; khai thác và sử dụng thông tin, đặc biệt là tài nguyên máy tính một cách hiệu quả. ✓ Cộng tác, làm việc độc lập, cởi mở, ưa thích tìm hiểu và luôn muốn vượt qua thách thức;

			<p>luôn muốn vượt qua thách thức; giao tiếp hiệu quả với đồng nghiệp và đối tác; thích ứng nhanh với môi trường không ngừng thay đổi.</p> <p>3. Ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Đạt chuẩn ngoại ngữ (B1 Tiếng Anh) theo Khung đánh giá trình độ ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu (CEFR) hoặc các thứ tiếng khác (tiếng Trung, tiếng Nhật) với trình độ tương đương. ✓ Về tin học: Thuần thục kỹ năng tin học bằng việc phải đạt chứng chỉ ICDL quốc tế. 	<p>giao tiếp hiệu quả với đồng nghiệp và đối tác; thích ứng nhanh với môi trường không ngừng thay đổi.</p> <p>3. Ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Tiếng Anh đạt 400 điểm bài thi TOEIC nội bộ
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ		<ul style="list-style-type: none"> ✓ Cán bộ kỹ thuật, Trưởng, phó phòng chuyên môn phụ trách CNTT tại các cơ quan, doanh nghiệp, viện nghiên cứu. ✓ Giảng viên CNTT tại các trường Đại học, Cao đẳng. ✓ Giám đốc, phó giám đốc tại các công ty, trung tâm hoạt động về lĩnh vực CNTT. ✓ Tiếp tục học tập nghiên cứu ở các bậc học cao hơn (Thạc sĩ, Tiến sĩ). 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Cán bộ kỹ thuật, Trưởng, phó phòng chuyên môn phụ trách CNTT tại các cơ quan, doanh nghiệp, công ty, trường học. ✓ Nhân viên kỹ thuật giám sát và thực hiện trực tiếp các công việc về lĩnh vực CNTT (như phần cứng máy tính, mạng máy tính, phần mềm máy tính) tại các cơ quan, doanh nghiệp, công ty, trường học, trung tâm. ✓ Tiếp tục học tập liên thông lên Đại học.

3. NGÀNH KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh		Có bằng tốt nghiệp đại học ngành XDDD&CN hoặc những ngành gần và phù hợp	Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào ngành Kỹ thuật công trình xây dựng hệ đại học khối A, A1 và khối V.	Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng hệ cao đẳng khối A và A1.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)		<ul style="list-style-type: none"> ✓ Đã được trang bị đầy đủ, với 90 máy vi tính được trang bị ở 03 phòng thực hành và thư viện, phòng bảo vệ luận văn được lắp đặt đầy đủ các trang thiết bị hiện đại với hệ thống khuếch đại âm thanh, projector, laptop, camera và điều hòa nhiệt độ. Trung tâm thông tin thư viện của trường hiện có 27 người, phục vụ học viên từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần, với trên 65.742 đầu sách tiếng việt và 5.339 đầu sách tiếng anh và 4.500 tên luận án TS, ThS, tạo điều kiện cho học viên tham khảo và nghiên cứu. Ngoài ra, nhà trường còn bố trí 01 phòng đọc trên 100 chỗ ngồi được trang bị đầy đủ máy vi tính để truy cập thông tin phục vụ học viên cao học. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phòng học được trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ nghiên cứu và học tập: âm thanh, Projector, điều hòa, camera, wifi. ✓ Phòng máy được trang bị các máy tính có cấu hình cao. Thiết bị: Máy thủy bình, máy kính vĩ, máy toàn đạc điện tử, các phòng đồ án, phòng học mỹ thuật, xưởng thiết kế, xưởng thực hành.... ✓ Thư viện truyền thông và điện tử được trang bị đầy đủ máy tính để tra cứu thông tin, tài liệu phục vụ nghiên cứu và học tập, hệ thống Wifi, cơ sở dữ liệu Proquest, Elib.... ✓ Khách sạn sinh viên với phòng ở khép kín, nhà ăn, nhà thi đấu đa năng, sân vận động cỏ nhân tạo và bể bơi. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phòng học được trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ nghiên cứu và học tập: âm thanh, Projector, điều hòa, camera, wifi; Phòng máy được trang bị các máy tính có cấu hình cao. Thiết bị: Máy thủy bình, máy kính vĩ, máy toàn đạc điện tử, các phòng đồ án, phòng học mỹ thuật, xưởng thiết kế, xưởng thực hành.... ✓ Thư viện truyền thông và điện tử được trang bị đầy đủ máy tính để tra cứu thông tin, tài liệu phục vụ nghiên cứu và học tập, hệ thống Wifi, cơ sở dữ liệu Proquest, Elib... ✓ Khách sạn sinh viên với phòng ở khép kín, nhà ăn, nhà thi đấu đa năng, sân vận động cỏ nhân tạo và bể bơi.

III	Đội ngũ giảng viên		Là các GV có học hàm học vị TS, PGS, GS: 5 GS, 3 PGS, 1 TS, 16 ThS	5 GS, 3 PGS, 1 TS, 16 ThS, 4 CN;	5 GS, 3 PGS, 1 TS, 16 ThS, 4 CN;
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> ✓ Trợ giảng cho các GS, hỗ trợ chỗ ăn nghỉ, nghiên cứu, thể thao tại trường trong thời gian học cao học. Được tham gia các hoạt động văn hoá thể thao 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Cố vấn học tập cho sinh viên. ✓ Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho sinh viên. ✓ Tham gia các hoạt động đoàn, hội sinh viên của trường. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Cố vấn học tập cho sinh viên. ✓ Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho sinh viên. ✓ Tham gia các hoạt động đoàn, hội sinh viên của trường
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học		Nghiêm túc, nỗ lực học tập	Tích cực, năng động, Khiêm tốn học hỏi, trung thực, cầu thị	Tích cực, năng động, Khiêm tốn học hỏi, trung thực, cầu thị
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1.Kỹ năng chuyên môn</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Có kỹ năng phân tích phê phán để phát hiện các vấn đề trong khoa học kỹ thuật xây dựng. ✓ Có kỹ năng chuyên sâu trong lĩnh vực thiết kế kết cấu. ✓ Có các kỹ năng tiếp nhận, chuyển giao công nghệ, quản trị dự án xây dựng. ✓ Nghiên cứu, đề xuất, tham gia xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn về lĩnh vực xây dựng. ✓ Tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Có khả năng thiết kế các công trình XDDD&CN ✓ Có năng lực tổ chức, chỉ đạo thi công và quản lý các công trình XDDD&CN. ✓ Có khả năng tham gia nghiên cứu và giải quyết những vấn đề khoa học kỹ thuật Xây dựng do thực tiễn đặt ra. ✓ Sắp xếp, bố cục bản vẽ, trình bày hồ sơ thiết kế một công trình kiến trúc theo đúng các quy định chung. ✓ Đọc hiểu bản vẽ kỹ thuật, giám sát thiết kế công trình kiến trúc, Năm bắt kịp thời các xu hướng, cộng nghệ mới, các thay đổi khoa học kỹ thuật để vận dụng hiệu quả vào công tác thiết kế. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Có khả năng thiết kế các công trình XDDD&CN ✓ Có năng lực thi công các công trình XDDD&CN. ✓ Có khả năng tham gia giải quyết những vấn đề khoa học kỹ thuật Xây dựng do thực tiễn đặt ra. ✓ Tiếng Anh đạt 400 điểm bài thi TOEIC nội bộ

			<p>2. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Trình độ ngoại ngữ của học viên đạt được ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 của khung Châu Âu, đáp ứng yêu cầu theo khoản 1a điều 28 thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Có khả năng đọc hiểu các bản vẽ thiết kế cơ bản và tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh. ✓ Đạt chuẩn ngoại ngữ (B1 Tiếng Anh) theo Khung đánh giá trình độ ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu (CEFR) hoặc các thứ tiếng khác (tiếng Trung, tiếng Nhật) với trình độ tương đương ✓ Về tin học: Thuần thục kỹ năng tin học bằng việc phải đạt chứng chỉ ICDL quốc tế. 	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ		<ul style="list-style-type: none"> ✓ Giảng dạy hoặc nghiên cứu tại các trường Đại học, viện nghiên cứu về lĩnh vực xây dựng. ✓ Các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực đầu tư xây dựng. ✓ Các doanh nghiệp trong và ngoài nước về lĩnh vực xây dựng. ✓ Các đơn vị kiểm định chất lượng, các cơ quan khảo sát thiết kế, quản lý dự án, các đơn vị thi công, khai thác dự án. ✓ Các trung tâm nghiên cứu và phát triển sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực xây dựng. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Làm việc trong các cơ sở nghiên cứu, đào tạo, các cơ quan có chức năng quản lý đầu tư XD/CB. Cũng như các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế có chức năng sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực Xây dựng. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Sau khi tốt nghiệp người kỹ sư Cao đẳng XDDD&CN có thể làm việc trong các cơ quan có chức năng quản lý đầu tư XD/CB. Cũng như các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế có chức năng sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực Xây dựng.

4. NGÀNH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào ngành Kỹ thuật môi trường hệ đại học khối A, A1 và khối B.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ..)			<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phòng học được trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ nghiên cứu và học tập: âm thanh, Projector, điều hòa, camera, wifi; ✓ Phòng máy được trang bị các máy tính có cấu hình cao; 11 phòng thực hành cơ sở và chuyên ngành với đầy đủ thiết bị thí nghiệm phục vụ nghiên cứu và học tập; ✓ Thư viện truyền thống và điện tử được trang bị đầy đủ máy tính để tra cứu thông tin, tài liệu phục vụ nghiên cứu và học tập, hệ thống Wifi, cơ sở dữ liệu Proquest, Elib...; ✓ Khách sạn sinh viên với phòng ở khép kín, nhà ăn, nhà thi đấu đa năng, sân vận động cỏ nhân tạo và bể bơi... 	
III	Đội ngũ giảng viên			Giảng viên cơ hữu: 2 TS, 18 Ths (trong đó có 2 NCS), 1 CN	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> ✓ Cố vấn học tập cho sinh viên. ✓ Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho sinh viên. ✓ Tham gia các hoạt động đoàn, hội sinh viên của trường. 	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			Tích cực, chịu khó học hỏi tìm hiểu nghiên cứu tài liệu, yêu ngành nghề	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> ✓ Vận dụng các kiến thức hóa học, sinh học, quản lý môi trường và công nghệ xử môi trường để áp dụng vào giải quyết các vấn đề về môi trường trong thực tế. ✓ Phân tích và đánh giá chất lượng môi trường để quản lý môi trường. ✓ Vận dụng một số văn bản pháp lý về môi trường như: luật, thông tư, nghị định.... đang được áp dụng để quản lý môi trường. ✓ Nhận diện các vấn đề môi trường để đề xuất các giải pháp về công nghệ xử lý và quản lý môi trường. ✓ Tham gia các hoạt động tư vấn khoa học kỹ thuật và chuyển giao công nghệ môi trường. ✓ Hình thành ý tưởng – thiết kế triển khai các công trình xử lý môi trường: xử lý nước thải, khí thải, đất và chất thải rắn. 	

			<ul style="list-style-type: none"> ✓ Kỹ năng làm việc thành thạo trong phòng thí nghiệm phân tích MT. ✓ Đạt chuẩn ngoại ngữ (B1 Tiếng Anh) theo Khung đánh giá trình độ ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu (CEFR) hoặc các thứ tiếng khác (tiếng Trung, tiếng Nhật) với trình độ tương đương. ✓ Về tin học: Thuần thục kỹ năng tin học bằng việc phải đạt chứng chỉ ICDL quốc tế. 	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ		<ul style="list-style-type: none"> ✓ Các phòng, Sở Tài nguyên và Môi trường, sở Khoa học và Công nghệ, thanh tra, cảnh sát Môi trường. ✓ Các Công ty môi trường đô thị, cấp nước, thoát nước, công trình công cộng, bệnh viện..... ✓ Các Viện nghiên cứu, Trung tâm môi trường, công ty tư vấn về môi trường. ✓ Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, phổ thông . 	

5. NGÀNH VĂN HÓA DU LỊCH

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào ngành Văn hóa du lịch hệ đại học khối C và D1, D2, D3, D4.	Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào ngành Văn hóa du lịch hệ cao đẳng khối C và D1, D2, D3, D4.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			Bên cạnh điều kiện cơ sở vật chất chung của nhà trường, Khoa có phòng thực hành nghiệp vụ khách sạn phục vụ hoạt động thực hành của sinh viên	✓ Bên cạnh điều kiện cơ sở vật chất chung của nhà trường, Khoa có phòng thực hành nghiệp vụ khách sạn phục vụ hoạt động thực hành của sinh viên
III	Đội ngũ giảng viên			10 cán bộ giảng viên cơ hữu gồm: 2 tiến sĩ, 5 Ths, 3 CN và các giáo viên thỉnh giảng	10 cán bộ giảng viên cơ hữu gồm: 2 tiến sĩ, 5 Ths, 3 CN và các giáo viên thỉnh giảng
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			✓ Chương trình thực hành, thực tế các chuyên ngành lễ hành và khách sạn, thực tế tại doanh nghiệp, hoạt động ngoại khóa	✓ Chương trình thực hành, thực tế các chuyên ngành lễ hành và khách sạn, thực tế tại doanh nghiệp, hoạt động ngoại khóa
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			Có đạo đức tốt, khiêm tốn, trung thực, có ý thức trách nhiệm, có tác phong công nghiệp, có thái độ cầu thị, hòa hợp, luôn có ý thức vươn lên trong chuyên môn nghiệp vụ.	Có đạo đức tốt, khiêm tốn, trung thực, có ý thức trách nhiệm, có tác phong công nghiệp, có thái độ cầu thị, hòa hợp, luôn có ý thức vươn lên trong chuyên môn nghiệp vụ.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Áp dụng các kiến thức đã học về văn hóa và du lịch để: <ul style="list-style-type: none"> + Xây dựng các chương trình du lịch; + Hướng dẫn du lịch; + Điều hành, quản lý khách sạn; + Tham gia các hoạt động quản lý nhà nước về văn hóa và du lịch; ✓ Phát hiện, phân tích, đánh giá các mặt tích cực và hạn chế trong các hoạt động văn hóa, du lịch, lễ hành và khách sạn; đề xuất các giải 	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Áp dụng các kiến thức đã học về văn hóa và du lịch để: <ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức đón tiếp và phục vụ khách du lịch; + Xây dựng các chương trình du lịch; + Marketing và bán sản phẩm du lịch; + Hướng dẫn du lịch; + Tổ chức phục vụ tại nhà hàng, khách sạn; 2. Về kỹ năng ✓ Thành thạo kỹ năng hướng dẫn du lịch, điều hành du lịch; lễ tân, buồng, bàn, bar

			<p>pháp để khắc phục hạn chế, nâng cao hiệu quả hoạt động trong các lĩnh vực văn hóa, du lịch, lễ hành và khách sạn;</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Hình thành ý tưởng – thiết kế - triển khai – khai thác các sản phẩm du lịch mới, nghiên cứu các vấn đề về văn hóa, du lịch. <p>2. Về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Thành thạo kỹ năng hướng dẫn du lịch, điều hành du lịch; lễ tân, buồng, bàn, bar trong khách sạn; ✓ Khai thác và sử dụng thông tin văn hóa xã hội, du lịch, lễ hành và khách sạn một cách có hiệu quả; ✓ Giao tiếp có hiệu quả với khách hàng, đồng nghiệp, đối tác; kỹ năng thuyết trình, thuyết phục, kỹ năng quan hệ khách hàng và phục vụ khách hàng hiệu quả; ✓ Nắm bắt các xu hướng phát triển mới của văn hóa, du lịch, lễ hành, khách sạn và áp dụng hiệu quả trong công việc. <p>3. Về ngoại ngữ</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp hệ đại học khoa Văn hóa Du lịch trường Đại học Dân lập Hải Phòng đạt chuẩn ngoại ngữ (B1 Tiếng Anh) theo Khung đánh giá trình độ ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu (CEFR) hoặc các thứ tiếng khác (tiếng Trung, tiếng Nhật) với trình độ tương đương. Cụ thể sinh viên tốt nghiệp có khả năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Diễn đạt quan điểm của mình về những vấn đề văn hóa, chính trị, xã hội nói chung và các vấn đề chuyên ngành du lịch khách sạn nói riêng, sử dụng thông thạo 	<p>trong khách sạn;</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Khai thác và sử dụng thông tin văn hóa xã hội, du lịch, lễ hành và khách sạn một cách có hiệu quả; ✓ Cộng tác, cởi mở, ưa thích tìm hiểu, học hỏi và luôn muốn vượt qua thách thức; ✓ Giao tiếp có hiệu quả với khách hàng, đồng nghiệp, đối tác; kỹ năng thuyết trình, thuyết phục, kỹ năng quan hệ khách hàng và phục vụ khách hàng hiệu quả; ✓ Nắm bắt các xu hướng phát triển mới của văn hóa, du lịch, lễ hành, khách sạn và áp dụng hiệu quả trong công việc. <p>3. Về ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Tiếng Anh đạt 450 điểm bài thi TOEIC nội bộ.
--	--	--	--	---

			<p>ngoại ngữ để giao tiếp với du khách và thuyết minh hướng dẫn du lịch;</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Đọc hiểu các văn bản thông thường, các tài liệu chuyên môn liên quan đến văn hóa, du lịch, lễ hành, khách sạn; nắm vững các thuật ngữ chuyên ngành du lịch, khách sạn; ✓ Biên soạn thư tín và các mẫu đơn thông thường, các văn bản khác ở mức độ cơ bản. ✓ Về tin học: Thuần thục kỹ năng tin học bằng việc phải đạt chứng chỉ ICDL quốc tế. 	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ		<ul style="list-style-type: none"> ✓ Hướng dẫn viên du lịch, phụ trách tua du lịch ✓ Nhân viên marketing du lịch, điều hành du lịch ✓ Nhân viên khách sạn ✓ Nhân viên tại các cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa và du lịch ✓ Nhân viên lễ tân đối ngoại ✓ Quản lý doanh nghiệp về lễ hành và khách sạn 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Hướng dẫn viên du lịch ✓ Nhân viên marketing du lịch, điều hành du lịch ✓ Nhân viên khách sạn ✓ Nhân viên lễ tân đối ngoại

6. NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào ngành Công nghệ kỹ thuật Điện – Điện tử hệ đại học khối A, A1	Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào ngành Công nghệ kỹ thuật Điện – Điện tử hệ cao đẳng khối A, A1.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			Bên cạnh điều kiện cơ sở vật chất chung của nhà trường, Khoa có xưởng thực hành Điện tự động công nghiệp, Phòng thực hành Điện tử tương tự, Phòng thực hành điện tử số; Phòng thực hành Vi xử lý và ghép nối máy tính; Phòng thực hành xưởng và hệ thống các phòng học, thực hành máy vi tính, thư viện điện tử Libol...của nhà trường.	Bên cạnh điều kiện cơ sở vật chất chung của nhà trường, Khoa có xưởng thực hành Điện tự động công nghiệp, Phòng thực hành Điện tử tương tự, Phòng thực hành điện tử số; Phòng thực hành Vi xử lý và ghép nối máy tính; Phòng thực hành xưởng và hệ thống các phòng học, thực hành máy vi tính, thư viện điện tử Libol...của nhà trường.
III	Đội ngũ giảng viên			Tổng số 17 GV trong đó: 1 GS TSKH, 9 thạc sĩ, 05 kỹ sư, 2 NCS tiến sĩ	Tổng số 17 GV trong đó: 1 GS TSKH, 9 thạc sĩ, 05 kỹ sư, 2 NCS tiến sĩ
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> ✓ Hướng dẫn, giới thiệu về ngành nghề, chương trình và kế hoạch đào tạo. ✓ Hướng dẫn sinh viên sử dụng thư viện điện tử, đăng ký môn học theo tín chỉ, tra cứu kết quả học tập,..... qua mạng Internet. ✓ Tổ chức đi tham quan cơ sở sản xuất, thực tập tay nghề, thực tập tốt nghiệp tại các cơ sở sản xuất, thực hành thí nghiệm tại các phòng thí nghiệm: tự động hóa, PTN cơ bản và điện tử. ✓ Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho sinh viên. ✓ Tham gia các hoạt động đoàn, hội sinh viên của trường. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Hướng dẫn, giới thiệu về ngành nghề, chương trình và kế hoạch đào tạo. ✓ Hướng dẫn sinh viên sử dụng thư viện điện tử, đăng ký môn học theo tín chỉ, tra cứu kết quả học tập,..... qua mạng Internet. ✓ Tổ chức đi tham quan cơ sở sản xuất, thực tập tay nghề, thực tập tốt nghiệp tại các cơ sở sản xuất, thực hành thí nghiệm tại các phòng thí nghiệm: tự động hóa, PTN cơ bản và điện tử. ✓ Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho sinh viên. ✓ Tham gia các hoạt động đoàn, hội sinh viên của trường.

V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			Tích cực, chủ động, tự chủ cao trong học tập, tham gia vào quá trình đào tạo và tự đào tạo	Tích cực, chủ động, tự chủ cao trong học tập, tham gia vào quá trình đào tạo và tự đào tạo
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> ✓ Có khả năng thiết kế, lắp ráp, vận hành các thiết bị và hệ thống điện, đánh giá, đề xuất giải pháp khai thác và sửa chữa các hệ thống Điện. ✓ Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo và phát triển các hệ thống Điện tử - Viễn thông. ✓ Sử dụng thành thạo một trong những phần mềm thiết kế và mô phỏng như ADS, Altium, Proteus, Orcad và Matlab. ✓ Giao tiếp hiệu quả với đối tác và cộng đồng. ✓ Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm. ✓ Đạt chuẩn ngoại ngữ (B1 Tiếng Anh) theo Khung đánh giá trình độ ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu (CEFR) hoặc các thứ tiếng khác (tiếng Trung, tiếng Nhật) với trình độ tương đương. ✓ Về tin học: Thuần thục kỹ năng tin học bằng việc phải đạt chứng chỉ ICDL quốc tế. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Có kỹ năng làm việc thuần thục các công việc chuyên môn như thiết kế, lắp ráp, vận hành các thiết bị và hệ thống điện ✓ Giao tiếp hiệu quả với đối tác và cộng đồng. ✓ Tiếng Anh đạt 400 điểm bài thi TOEIC nội bộ.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ			<ul style="list-style-type: none"> ✓ Các nhà máy có độ tự động hóa cao; sản xuất các thiết bị điện, các linh kiện điện, điện tử, các thiết bị phụ trợ khác; ✓ Quản lý, khai thác, vận hành, bảo dưỡng phòng máy trung tâm, các trạm BTS; ✓ Sửa chữa, lắp đặt, nâng cấp, quy hoạch và thiết kế mới các mạng và trạm viễn thông ✓ Quản lý, khai thác, vận hành, bảo dưỡng phòng máy trung tâm truyền hình cáp ✓ Sửa chữa, lắp đặt, nâng cấp, quy hoạch và thiết kế mới các mạng truyền hình cáp 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Sau khi tốt nghiệp kỹ sư cao đẳng điện tự động công nghiệp có thể làm việc tại các nhà máy sản xuất lớn có độ tự động hóa cao; tại các xí nghiệp sản xuất các thiết bị điện, các linh kiện điện, điện tử, các thiết bị phụ trợ khác.. ✓ Có đủ trình độ để học tiếp lên đại học ở các lớp liên thông chuyên ngành.

			<ul style="list-style-type: none"> ✓ Quản lý, khai thác, vận hành, bảo dưỡng phòng máy trung tâm Phát sóng ✓ Dựng hình, bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị nghe nhìn ✓ Phát triển và thiết kế các sản phẩm ✓ giám sát quá trình sản xuất và kiểm tra sản phẩm ✓ Vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa các trang thiết bị điện- điện tử ✓ Giảng dạy tại các trường cao đẳng, đại học 	
--	--	--	---	--

7. NGÀNH NGOẠI NGỮ

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào ngành Ngoại Ngữ hệ đại học khối D1, A1.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			Bên cạnh điều kiện cơ sở vật chất chung của nhà trường, Khoa trang bị 02 phòng máy (lab) phục vụ thực hành tiếng và luyện dịch.	
III	Đội ngũ giảng viên			Tổng số có 37 giảng viên trong đó có 1 TS, 28 ThS, 8 CN (trong đó 3 GV đang học ThS)	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> ✓ Hướng dẫn, giới thiệu về ngành nghề, chương trình và kế hoạch đào tạo. ✓ Hướng dẫn sinh viên sử dụng thư viện điện tử, đăng ký môn học theo tín chỉ, tra cứu kết quả học tập,..... qua mạng Internet. ✓ Cố vấn học tập cho sinh viên. ✓ Tổ chức các hoạt động ngoại khoá cho sinh viên như Câu lạc bộ tiếng Anh; thi Olympic tiếng Anh, Rung chuông vàng tiếng Anh, Summer Camp v.v. ✓ Ôn luyện và tổ chức cho sinh viên tham dự các cuộc thi Ngoại ngữ cấp trường, thành phố, và khu vực. ✓ Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho sinh viên. ✓ Tham gia các hoạt động đoàn, hội sinh viên của trường. 	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			✓ Tích cực, nghiêm túc, chịu khó, và có thái độ cầu tiến.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1.Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học nhân văn làm nền tảng tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. ✓ Đạt chuẩn ngoại ngữ (B1 Tiếng Anh) theo Khung đánh giá trình độ ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu (CEFR) hoặc các thứ tiếng khác (tiếng Trung, tiếng Nhật) với trình độ tương đương. ✓ Có kiến thức nền tảng và chuyên sâu về các cấp độ và bình diện của ngôn ngữ Anh, văn hóa – văn học của các nước nói tiếng Anh tiêu biểu; ✓ Có kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu bằng tiếng Anh; ✓ Có kiến thức chuyên ngành nền tảng và nâng cao về 	

			<p>biên phiên dịch tiếng Anh, với kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, soạn thảo hợp đồng bằng tiếng Anh phục vụ công tác chuyên môn và hội nhập xã hội.</p> <p>2.Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Giao tiếp bằng tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) trôi chảy và phù hợp với các tình huống công việc và giao tiếp xã hội; ✓ Có khả năng nghiên cứu độc lập bằng tiếng Anh; ✓ Vận dụng kiến thức chuyên ngành vào các tình huống công việc cụ thể: - Vận dụng các kỹ năng mềm như kỹ năng thuyết trình, hội họp, đàm phán, trả lời phỏng vấn, làm việc nhóm; ✓ Vận dụng và phát triển tư duy sáng tạo; ✓ Sử dụng công nghệ phù hợp đáp ứng hiệu quả yêu cầu của công việc ngoại ngữ. ✓ Về tin học: Thuần thục kỹ năng tin học bằng việc phải đạt chứng chỉ ICDL quốc tế. 	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ		<ul style="list-style-type: none"> ✓ Biên phiên dịch ✓ Giảng dạy ngoại ngữ ✓ Và các công việc khác có yêu cầu về Ngoại ngữ ✓ Tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành trong lĩnh vực ngôn ngữ Anh và các ngành có liên quan. 	

Biểu mẫu 21

(Kèm theo công văn số 8448/BGDĐT-KHTC ngày 22 tháng 11 năm 2013
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

THÔNG BÁO**Công khai chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng**

TT	Nội dung	Khóa học/ Năm tốt nghiệp	Số sinh viên nhập học	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường
					Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
I	Đại học chính quy	2012	1.532	1.347				
a	Chương trình đại trà							
1	Ngành Công nghệ Thông tin	2008-2012	84	66	0	0	17	85.94
2	Ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện – Điện tử	2008-2012	105	94	0	0	25	69.23
3	Ngành Kỹ thuật công trình xây dựng	2008-2012	184	133	0	0	19	90.38
4	Ngành Kỹ thuật môi trường	2008-2012	136	115	0	1	8	77.42
5	Ngành Chế biến & BQTP	2008-2012	41	41	0	0	21	
6	Ngành Quản trị kinh doanh	2008-2012	882	809	0	124	540	79.37
7	Ngành Việt Nam học (Văn hoá du lịch)	2008-2012	51	41	0	1	19	92.45
8	Ngành Tiếng Anh	2008-2012	49	48	0	3	36	75.86
b	Chương trình tiên tiến	0	0	0	0	0	0	0
c	Chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh	0	0	0	0	0	0	0
d	Chương trình ...	0	0	0	0	0	0	0
II	Cao đẳng chính quy	2012	381	268				
a	Chương trình đại trà							
1	Ngành Công nghệ thông tin	2009-2012	18	11	0	0	1	
2	Ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện – Điện tử	2009-2012	21	18	0	0	4	
3	Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình	2009-2012	22	13	0	0	1	
4	Ngành Kế toán	2009-2012	259	211	0	2	74	
5	Ngành Việt Nam học (Văn hoá du lịch)	2009-2012	61	15	0	0	0	
III	Sau đại học							

Biểu mẫu 22

(Kèm theo công văn số 8448/BGDĐT-KHTC ngày 22 tháng 11 năm 2013
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

THÔNG BÁO

**Công khai cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng
năm học 2013-2014**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
I	Diện tích đất đai	<i>ha</i>	14.675,23
II	Diện tích sàn xây dựng	<i>m²</i>	46.434,80
1	Giảng đường		
	Số phòng	<i>phòng</i>	87
	Tổng diện tích	<i>m²</i>	7.180,63
2	Phòng học máy tính		
	Số phòng	<i>phòng</i>	11
	Tổng diện tích	<i>m²</i>	317
3	Phòng học ngoại ngữ		
	Số phòng	<i>phòng</i>	02
	Tổng diện tích	<i>m²</i>	106,8
4	Thư viện	<i>m²</i>	775
5	Phòng thí nghiệm		
	Số phòng	<i>phòng</i>	11
	Tổng diện tích	<i>m²</i>	499
6	Xưởng thực tập, thực hành		
	Số phòng	<i>phòng</i>	05
	Tổng diện tích	<i>m²</i>	172
7	Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý		
	Số phòng	<i>phòng</i>	261
	Tổng diện tích	<i>m²</i>	12.992
8	Diện tích nhà ăn của cơ sở đào tạo	<i>m²</i>	1.266
9	Diện tích khác:		
	Diện tích hội trường	<i>m²</i>	210
	Diện tích nhà văn hóa	<i>m²</i>	950
	Diện tích nhà thi đấu đa năng	<i>m²</i>	2.362
	Diện tích bể bơi	<i>m²</i>	598,5
	Diện tích sân vận động	<i>m²</i>	2.152

Biểu mẫu 23

(Kèm theo công văn số 8448/BGDĐT-KHTC ngày 22 tháng 11 năm 2013
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu
của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2013-2014**

Đơn vị tính: Người

Stt	Nội dung	Tổng số						
			Giáo sư	Phó Giáo sư	TSKH, tiến sỹ	Thạc sỹ	Cử nhân	khác
	1	2 (3+4+5+6+7+8)	3	4	5	6	7	8
	Tổng số	239	7	9	15	141	67	
1.1	Khoa Công nghệ Thông tin	28		3	3	18	4	
1.2	Khoa Điện – Điện tử	17	1			11	5	
1.3	Khoa Môi trường	21			2	18	1	
1.4	Khoa Quản trị Kinh Doanh	45		3	4	28	10	
1.5	Khoa Văn hóa du lịch	10			2	5	3	
1.6	Khoa xây dựng	29	5	3	1	16	4	
1.7	Khoa Ngoại Ngữ	37			1	28	8	
2	Bộ môn							
2.1.	Bộ môn cơ bản cơ sở	16				11	5	
2.2.	Bộ môn Giáo dục thể chất	9				6	3	
3	Phòng, ban, trung tâm...							
3.1.	Ban Công tác sinh viên	7					7	
3.2.	Ban Quản lý dự án 2	1					1	
3.3.	Phòng Đào tạo	2			1		1	
3.4.	Phòng Kế hoạch tái chính	1					1	
3.5.	Phòng HTQT & QHCC	3					3	
3.6.	Phòng QLKH & ĐBCL	3			1		2	
3.7.	Phòng Tổ chức Hành chính	1	1					
3.8.	Trung tâm Thông tin Thư viện	9					9	

Ghi chú: - Các TSKH và tiến sỹ nếu đã tính trong số giáo sư và phó giáo sư thì không tính trùng trong cột 5 nữa.

- Cán bộ Phòng, ban, trung tâm là cán bộ cơ hữu kiêm nhiệm giảng dạy

Biểu mẫu 24

(Kèm theo công văn số 8448/BGDĐT-KHTC ngày 22 tháng 11 năm 2013
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

THÔNG BÁO

Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng

Năm học 2013 - 2014

		Đơn vị	Số lượng
I	Học phí hệ chính quy chương trình đại trà năm học 2013 - 2014	<i>Triệu đồng/năm</i>	
1	Tiến sỹ		
2	Thạc sỹ		
3	Đại học		9,950
4	Cao đẳng		9,250
5	Trung cấp		5,400
II	Học phí hệ chính quy chương trình khác năm học 2013 - 2014	<i>Triệu đồng/năm</i>	
1	Tiến sỹ		
2	Thạc sỹ		
3	Đại học		
4	Cao đẳng		
III	Học phí hệ vừa làm vừa học tại trường năm học 2013 - 2014	<i>Triệu đồng/năm</i>	
1	Tiến sỹ		
2	Thạc sỹ		
3	Đại học		
4	Cao đẳng		
IV	Tổng thu năm 2012	<i>Tỷ đồng</i>	
1	Từ Ngân sách		
2	Từ học phí, lệ phí		76,389
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ		
4	Từ nguồn khác.		36,243

Ghi chú: Báo cáo Tài chính năm 2012 đã được kiểm toán

BIỂU TỔNG HỢP
Một số thông tin công khai của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng
Năm học 2013-2014

TT	Thông tin	Đơn vị	Số lượng
1	Số ngành trường đang đào tạo	<i>Ngành</i>	7
2	Số ngành đã công bố chuẩn đầu ra	<i>Ngành</i>	7
3	Diện tích đất của trường	<i>Ha</i>	14.675,23
4	Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo:	<i>m2</i>	46.434,80
4.1	<i>Diện tích phòng học các loại</i>	-	7.180,63
4.2	<i>Diện tích thư viện</i>	-	775
4.3	<i>Diện tích phòng thí nghiệm</i>	-	499
4.4	<i>Diện tích nhà xưởng thực hành</i>	-	172
5	Diện tích sàn xây dựng ký túc xá của trường	<i>m2</i>	12.992
6	Tổng số giảng viên cơ hữu, hợp đồng dài hạn:	<i>Người</i>	239
6.1	<i>Giáo sư</i>	-	7
6.2	<i>Phó giáo sư</i>	-	9
6.3	<i>TSKH, tiến sỹ</i>	-	15
6.4	<i>Thạc sỹ</i>	-	141
6.5	<i>Cử nhân</i>	-	67
7	Tổng số sinh viên, học sinh hệ chính quy:	<i>Người</i>	3.917
7.1	<i>Nghiên cứu sinh</i>	-	
7.2	<i>Học viên cao học</i>	-	30
7.3	<i>Đại học</i>	-	2.974
7.4	<i>Cao đẳng</i>	-	883
7.5	<i>Trung cấp chuyên nghiệp</i>	-	30
8	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu từ thạc sỹ trở lên	<i>%</i>	82,6%
9	Mức học phí hệ chính quy năm 2013 - 2014:	<i>Tr. đồng/năm</i>	
9.1	<i>Tiến sỹ</i>	-	
9.2	<i>Thạc sỹ</i>	-	
9.3	<i>Đại học</i>	-	9,950
9.4	<i>Cao đẳng</i>	-	9,250
10	Tổng thu năm 2012	<i>Tỷ đồng</i>	
10.1	<i>Từ ngân sách</i>	-	
10.2	<i>Từ học phí, lệ phí</i>	-	76,389
10.3	<i>Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ</i>	-	
10.4	<i>Từ nguồn khác</i>	-	36,243

Ghi chú: Số TSKH, tiến sỹ nếu đã tính trong các giáo sư, phó giáo sư thì không tính trùng trong mục 6.3 nữa.